

Số: 41 /2023/QĐST- HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 20 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2023/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hà Văn Ngự** - SN 1974

Địa chỉ: Xóm Sinh Dưới, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Nguyệt** - SN 1973

Địa chỉ: Xóm Sinh Dưới, xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Khu 16, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông **Bùi Đức**

Dũng Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 81,82,83 - của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Hà Văn Ngự** và chị **Nguyễn Thị Nguyệt**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*.Về con chung: Anh Hà Văn Ngự và chị Nguyễn Thị Nguyệt thống nhất vợ chồng có 01 con chung thỏa thuận như sau:

Giao cháu Hà Anh Tuấn, sinh ngày 25/6/2007 cho anh Hà Văn Ngự được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tuấn đến khi thành niên. Chị Nguyễn Thị Nguyệt không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

*.Về tài sản chung: Anh Hà Văn Ngự và chị Nguyễn Thị Nguyệt không đề nghị Tòa án giải quyết.

*. Về Nợ chung: Anh Hà Văn Ngự và chị Nguyễn Thị Nguyệt không đề nghị Tòa án giải quyết.

*. **Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 2 Điều 15. Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức Thu, Miễn, Giảm, Nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho anh Hà Văn Ngự 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tiền tạm ứng án phí Tòa án theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0007108 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh.
- T.H.A. Dân sự huyện
- UBND xã Khả Cửu
- Nguyên đơn, bị đơn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

BÙI KHOA HƯƠNG